

Số: 25/2022/QĐST - HNGĐ

Tuyên Hóa, ngày 29 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 25/2022/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ah Hoàng Văn A, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Thôn N, xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Chị Hà Thị T, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Thôn N, xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/6/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/6/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự giữa Ah Hoàng Văn A và chị Hà Thị T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về qua hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn A và chị Hà Thị T thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về con chung: ANh Hoàng Văn A và chị Hà Thị T thừa nhận vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Anh Hoàng Văn A và chị Hà Thị T thừa nhận tài sản chung của vợ chồng gồm có:

+ Thừa đất đứng tên Hoàng Văn A và Hà Thị T thuộc thửa đất số 690, tờ bản đồ số 29, diện tích 1122,0m² ; Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CH00216, số phát hành BT258320 trong đó: Đất ở nông thôn 140,0m²; đất trồng cây lâu năm: 982,0m². Mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn; Thời hạn sử dụng: Lâu dài; Địa chỉ thửa đất: Thôn N, xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình. Thửa đất này sau khi tiến hành đo đạc hiện trạng sử dụng đất có sự thay đổi so với GCNQSDĐ đã được cấp như sau: Sổ 690 tờ bản đồ số 29 đã được đổi thành thửa đất số 103, tờ bản đồ số 29, diện tích đất thực tế còn lại là 606,5m² (do Ah A và chi T đã cắt một phần đất cho anh trai của anh A, giảm 515,5m² so với GCNQSDĐ đã được cấp tại thửa đất số 690).

+ Tài sản trên đất: Một ngôi nhà một tầng tường xây gạch, tô trát hoàn chỉnh có trụ bê tông cốt thép gia cố móng trụ bê tông cốt thép, mái lợp ngói không đóng trần, nền lát gạch men cửa panô đơn giản, bếp và khu vệ sinh ngoài nhà. Có mái che lợp tôn không bao che, nền đồ bê tông.

+ 01 chiếc xe máy HONDA nhãn hiệu BLADE, BKS 73D1-18866;

+ 01 Bộ bàn ghế tiếp khách; 01 chiếc tủ đặt tivi; 01 tủ lạnh nhãn hiệu PAASONIC.

Anh Hoàng Văn A và chị Hà Thị T nhất trí toàn bộ tài sản chung của vợ chồng có tổng giá trị là 245.000.000đ (hai trăm bốn mươi lăm triệu đồng). Sau khi trừ số tiền 107.000.000đ (một trăm linh bảy triệu đồng) vợ chồng vay Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hoá thì tổng giá trị tài sản chung của vợ chồng còn lại là 138.000.000đ (một trăm ba mươi tám triệu đồng).

Anh Hoàng Văn A và chị Hà Thị T nhất trí tự nguyện thoả thuận giao cho anh Hoàng Văn A được sở hữu và sử dụng toàn bộ tài sản chung của vợ chồng gồm có ngôi nhà gắn liền đất vườn ở (có diện tích đất 606,5m² đã nêu ở trên) cùng các tài sản khác: 01 chiếc xe máy HONDA nhãn hiệu BLADE, BKS 73D1-18866; 01 Bộ bàn ghế tiếp khách; 01 chiếc tủ đặt tivi; 01 tủ lạnh nhãn hiệu PANASONIC. Anh Hoàng Văn A có trách nhiệm phải trả lại cho chị Hà Thị T tiền chênh lệch tài sản chung của vợ chồng là 69.000.000đ (sáu mươi chín triệu đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất được xác định theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về công nợ chung của vợ chồng: Anh Hoàng Văn A và chị Hà Thị T thừa nhận vợ chồng có vay vốn tại Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hoá số tiền 107.000.000đ (một trăm linh bảy triệu đồng) và lãi phát sinh kèm theo. Hai bên nhất trí tự nguyện thỏa thuận số tiền nợ vay này Anh Hoàng Văn A sẽ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hoá số tiền gốc là 107.000.000đ (một trăm linh bảy triệu đồng) và toàn bộ lãi phát sinh kèm theo cho đến ngày trả hết số nợ gốc trên.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Số tiền chi phí thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là 5.580.000đ (năm triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng), Anh Hoàng Văn A và chị Hà Thị T nhất trí mỗi người sẽ chịu một nửa số tiền trên. Chị Hà Thị T đã nộp đầy đủ chi phí thẩm định tại chỗ và định giá tài sản nên Anh Hoàng Văn A có nghĩa vụ phải hoàn trả lại cho chị T số tiền 2.790.000đ (hai triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng).

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Hoàng Văn A đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000đ theo biên lai số 0000066 ngày 29/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hoá. Nay thuận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ và sẽ được nhận lại số tiền 150.000đ tạm ứng án phí đã nộp.

Án phí dân sự có giá ngạch: Anh Hoàng Văn A và chị Hà Thị T phải chịu 5% án phí về giá trị tài sản mỗi người được hưởng là 69.000.000đ (sáu mươi chín triệu). Tức là Anh Hoàng Văn A và chị Hà Thị T phải chịu án phí dân sự có giá ngạch mỗi người là 1.725.000đ (một triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAD tỉnh QB;
- VKS Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS Tuyên Hoá;
- Các đương sự;
- UBND xã K;
- Lưu HSTA.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Đoàn Thị Bích Thủy